

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 363/TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH

CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ SỐ 363/TTG NGÀY 30 THÁNG 05 NĂM 1996 PHÊ DUYỆT DANH MỤC CÁC
CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM GIAI
ĐOẠN 5 NĂM 1996 - 2000
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại Tờ trình số 744/KHTC
ngày 12 tháng 4 năm 1996,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Phê duyệt Danh mục các Chương trình khoa học công nghệ và các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm giai đoạn 5 năm 1996 - 2000, bao gồm:

1. Chương trình Điện tử - Tin học - Viễn thông; bao gồm các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm sau:

- Thiết lập và tổ chức khai thác mạng thông tin tổng hợp đa dịch vụ kỹ thuật số quốc gia (mạng Internet) và chuẩn bị phương án phóng vệ tinh viễn thông của Việt Nam.
- Triển khai các hệ thống thông tin phục vụ cho quản lý điều hành Nhà nước và hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý Nhà nước.
- Nghiên cứu bảo vệ thông tin; bảo đảm an toàn thông tin trên mạng.
- Các vấn đề về ngôn ngữ tiếng Việt trong ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin.

2. Chương trình công nghệ sinh học phục vụ phát triển nông - lâm - ngư nghiệp bền vững, bảo vệ môi trường sống và sức khỏe con người, bao gồm các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm sau:

- Công nghệ tế bào thực vật, công nghệ nhân nhanh và phục tráng các giống cây trồng.
- Phát triển công nghệ sản xuất vacxin mới, các chế phẩm và phương pháp chẩn đoán bệnh.
- Công nghệ sản xuất các loại phân vi sinh vật cố định nitơ và phân giải lân.
- Công nghệ sản xuất các loại chế phẩm sinh học trừ sâu, bệnh hại cây trồng.

3. Chương trình công nghệ vật liệu; bao gồm các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm sau:
- a. Công nghệ chế tạo các vật liệu Polyme Composit tăng cường bằng sợi bazan, sợi cacbon, các loại bột vô cơ, sợi thực vật... có tính năng sử dụng cao nhằm thay thế vật liệu truyền thống.
 - b. Công nghệ chống ăn mòn cho các công trình biển và vật liệu sử dụng trong môi trường xâm thực mạnh.
 - c. Các công nghệ luyện kim hiện đại.
4. Chương trình công nghệ tự động hoá; bao gồm các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm sau:
- a. Thiết kế, chế tạo hệ thống tự động hoá đồng bộ, liên ngành, đa mục tiêu, linh hoạt phù hợp với điều kiện Việt Nam, ứng dụng công nghệ hiện đại (Phòng sinh học, Robotic, điều khiển Micro).
 - b. Thiết kế, chế tạo các phương tiện, thiết bị và hệ thống thiết bị tự động hoá cho việc kiểm tra và bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai.
 - c. Thiết kế, chế tạo các hệ thống điều khiển tự động các đối tượng di động.
5. Chương trình công nghệ chế tạo máy; bao gồm các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm sau:
- a. Các công nghệ tạo phôi tiên tiến: Công nghệ đúc, Công nghệ gia công biến dạng dẻo; Công nghệ hàn và vật liệu hàn.
 - b. Các kỹ thuật điều khiển số bằng máy tính (CNC), thiết kế có hỗ trợ của máy tính (CAD), chế tạo có hỗ trợ của máy tính (CAM) trong công nghiệp chế tạo máy.
6. Chương trình điều tra nghiên cứu biển; bao gồm các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm sau:
- a. Xây dựng ngân hàng tư liệu về biển, phục vụ cho xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền Quốc gia.
 - b. Xây dựng cơ sở khoa học làm luận cứ cho quản lý biển (lịch sử, pháp lý chủ quyền vùng biển, quần đảo, đảo, xác định ranh giới ngoài thềm lục địa...).
 - c. Các cơ sở khoa học cho việc xây dựng công trình biển.